|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO HÀ NỘI**  **TRƯỜNG THTP VẠN XUÂN** | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn thi: Ngữ Văn 10**  **Thời gian làm bài: 120 phút**  (Không kể thời gian giao đề) |

**Câu 1 (8 điểm):**

Chia sẻ về bí quyết thành công của mình, Albert Einstein đã từng khẳng định: *“Không phải là tôi quá thông minh, chỉ là tôi chịu bỏ nhiều thời gian hơn với rắc rối”.*

Bằng một bài văn nghị luận ngắn (khoảng 2 trang giấy thi), trình bày suy nghĩ của anh/chị về câu nói trên.

**Câu 2 (12 điểm):**

Nhà văn Antone France nói: “*Đọc một câu thơ nghĩa là ta gặp gỡ tâm hồn con người”.*

Anh (chị) hiểu như thế nào về ý kiến trên? Hãy phân tích bài thơ *Mời trầu* của Hồ Xuân Hương để làm sáng tỏ quan niệm của anh (chị) về vấn đề được đặt ra trong nhận định trên.

MỜI TRẦU

Hồ Xuân Hương

*Quả cau nho nhỏ miếng trầu hôi[[1]](#footnote-1),*

*Này của Xuân Hương mới quệt rồi.*

*Có phải duyên[[2]](#footnote-2) nhau thì thắm lại,*

*Đừng xanh như lá, bạc[[3]](#footnote-3) như vôi.*

(*Thơ Hồ Xuân Hương,* NXB Văn học, Hà Nội, 1987)

1. *Trầu hôi*: có nhiều loại trầu: trầu quế (còn gọi là trầu thơm), trầu cay…Trầu hôi là loại trầu không ngon.
2. *Duyên*: từ Hán Việt và là thuật ngữ của Phật giáo. Ở đây chữ duyên đã thành từ toàn dân, từ xã hội, có ý nghĩa là sự kết hợp tình cảm và hôn nhân nam nữ: tình duyên, nhân duyên.
3. *Bạc*: có hai nghĩa: chỉ màu trắng (bạc xóa, trắng xóa), chỉ sự bạc bẽo, bội bạc.

Theo các tài liệu lưu truyền, Hồ Xuân Hương (chưa rõ năm sinh, năm mất), là một nữ thi sĩ sống ở giai đoạn cuối thế kỉ XVIII và đầu thế kỉ XIX, quê ở làng Quỳnh Đôi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhưng sống chủ yếu ở kinh thành Thăng Long. Cuộc đời, tình duyên của Hồ Xuân Hương nhiều éo le, ngang trái.

Sáng tác của Hồ Xuân Hương gồm cả chữ Nôm và chữ Hán. Theo giới nghiên cứu, hiện có khoảng trên dưới 40 bài thơ Nôm tương truyền là của Hồ Xuân Hương. Hồ Xuân Hương từng được mệnh danh là “Bà Chúa Thơ Nôm”.

………………………….HẾT……………………………………

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM BÀI THI CHỌN HSG NGỮ VĂN 10**

**NĂM HỌC 2022-2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cơ bản cần đạt** | **Điểm** |
| **1** | **a. Yêu cầu chung:**  - HS có kĩ năng nghị luận về 1 vấn đề tư tưởng đạo lí. HS có quan điểm riêng, biết vận dụng các thao tác lập luận để thể hiện và bảo vệ quan điểm của bản thân. Cách diễn đạt trôi chảy, có cảm xúc, văn viết có hình ảnh. |  |
| **b. Yêu cầu cụ thể**:  **\* Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận**: Bài viết có đầy đủ các phần Mở-Thân-Kết. Phần mở bài biết dẫn dắt hợp lí, nêu được vấn đề nghị luận. Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn, liên kết chặt chẽ với nhau để cùng làm sáng tỏ vấn đề nghị luận. Phần kết bài khái quát được vấn đề và bày tỏ được nhận thức của bản thân.  **\* Xác định đúng vấn đề nghị luận**: bàn về vấn đề đối mặt với những khó khăn, thử thách, vấp ngã để đạt tới thành công.  \* **HS có thể trình bày theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo 1 số ý cơ bản**:   * **Mở bài**: Dẫn dắt và giới thiệu ý kiến, định hướng tiếp cận vấn đề * **Thân bài**:   - **Giải thích**:  + *thông minh:*sự sáng suốt, nhạy bén của trí tuệ- đây là phẩm chất trời cho mà không phải ai cũng có. *Không phải là tôi quá thông minh* là cách nói phủ định vai trò tiên quyết của những yếu tố thiên bẩm trong hành trình.  + *rắc rối:*là những khó khăn, những thử thách cản trở quá trình thực hiện một mục tiêu nào đó. *Bỏ nhiều thời gian hơn với rắc rối* là tinh thần dám đương đầu, đối mặt với những khó khăn, thử thách, chấp nhận, chịu đựng vấp ngã nhiều lần và dành nhiều thời gian hơn để suy ngẫm, phân tích các rắc rối từ đó rút ra nhiều bài học có ích.  -> **Vấn đề nghị luận**: Câu nói đã đem đến một bài học sâu sắc về tinh thần dám đương đầu với những khó khăn thử thách, dám vấp ngã, kiên trì để đạt tới thành công.  - **Phân tích, chứng minh**:  + Trí tuệ giúp con người dễ dàng đạt được nhiều thành công trong cuộc sống. Tuy nhiên, có trí tuệ mà thiếu đi sự chăm chỉ, kiên trì với con đường đã chọn; thiếu nghị lực, ý chí vượt qua những khó khăn, thử thách thì con người cũng không thể đến được với bến bờ mơ ước.  + Con đường đến với những mục tiêu đặt ra không bao giờ bằng phẳng. Để đạt được những điều mong muốn, con người phải dối mặt với rất nhiều khó khăn, thử thách. Đó có thể là những thử thách từ bên ngoài, do hoàn cảnh bên ngoài tác động nhưng cũng là khó khăn đến từ bên trong, do chính con người tự tạo ra cho mình như căn bệnh lười biếng, thiếu ý chí, thiếu nghị lực, thiếu tinh thần tự lập, tự giác. ( HS phân tích dẫn chứng từ thực tế đời sống XH để làm sáng tỏ luận điểm).  + Khó khăn, thử thách dù đến từ đâu thì nó cũng đều là những rào cản ngăn bước con người đến với mục tiêu đặt ra. Là rào cản chứ không phải là bức tường của đường cùng, bởi vậy, mọi khó khăn, thử thách đều có cách giải quyết, vượt qua. (HS phân tích dẫn chứng từ thực tế đời sống XH để làm sáng tỏ luận điểm).  + Mỗi vấp ngã và thất bại khi đến đều mang cho con người một bài học, một kinh nghiệm quý báu. Sau mỗi vấp ngã, rắc rối, con người sẽ trưởng thành hơn, dày dặn kinh nghiệm hơn để có thể bước tiếp chặng đường phía trước và tránh được những rủi ro không đáng có.  **- Bình luận**:  + Cuộc sống hiện đại ngày càng đặt ra nhiều thách thức với các bạn trẻ. Để khẳng định được bản thân mình, để đạt được những thành công lớn lao trong cuộc sống, những người trẻ phải vượt qua rất nhiều thử thách, rắc rối mà nếu không có bản lĩnh, không có nghị lực, dám thất bại, dám vấp ngã thì không thể vượt qua. Ấy vậy mà trong cuộc sống hiện nay, có nhiều bạn trẻ dễ dàng cúi đầu trước những khó khăn, thử thách, ngại vấp ngã, ngại thất bại. Họ sa vào những cám dỗ, buông xuôi, bỏ cuộc khi gặp rắc rối. Đầu hàng trước những rắc rối, những kẻ ấy không bao giờ nếm được hương vị ngọt ngào của thành công.  + Vậy để đạt được những mục tiêu đặt ra trong cuộc sống, con người phải cần có bản lĩnh, đức tính kiên trì, dám đối đầu với thử thách, chấp nhận vấp ngã. Có như vậy, con người mới học được những bài học quý giá, trưởng thành hơn, cứng cáp hơn.  + Quan trọng hơn việc vượt qua những thử thách, những khó khăn từ bên ngoài, mỗi con người cần phải học cách chiến thắng nỗi sợ hãi, sự lười biếng của chính bản thân mình.  **- Kết bài**: Khẳng định lại giá trị, ý nghĩa của câu nói trên. | 0,75  0.5  0.5  1.5  2.0  1.25  0.5 |
| **\* Sáng tạo về nội dung và cách diễn đạt.** | 1.0 |
| **2** | **a. Yêu cầu chung**  HS biết cách làm bài văn nghị luận văn học. Vận dụng linh hoạt các thao tác lập luận để làm sáng tỏ vấn đề. Diễn đạt mạch lạc, giàu hình ảnh và cảm xúc.  **b. Yêu cầu cụ thể**  **\* Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận**: Bài viết có đầy đủ các phần Mở-Thân-Kết được trình bày lô gíc hợp lí. Phần mở bài biết dẫn dắt hợp lí, nêu được vấn đề nghị luận. Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn, liên kết chặt chẽ với nhau để cùng làm sáng tỏ vấn đề nghị luận. Phần kết bài khái quát được vấn đề và bày tỏ được nhận thức của bản thân.  **\* Xác định đúng vấn đề nghị luận:** Đọc một câu thơ nghĩa là ta gặp gỡ tâm hồn con người.  **\*Triển khai các luận điểm phù hợp:**   * **Mở bài:**   - Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận và trích dẫn ý kiến  - Giới hạn phạm vi nghị luận: bài thơ *Mời trầu* của Hồ Xuân Hương.   * **Thân bài**   **- Giải thích**, **bình luận**  **+** Đã từ bao giờ, thơ ca trở thành điểm tựa của tâm hồn. Thuở xa xưa, người dân lao động đã tìm đến những vần ca dao trữ tình, ngọt ngào để gửi gắm tâm sự, khát vọng của mình. Từ những lời ca tiếng hát trên chiếu chèo sân đình cho đến những bổi hổi náo nức của tình yêu Kim- Kiều trong sáng tác của Nguyễn Du, bất cứ nơi nào thơ ca xuất hiện, người ta đều bắt gặp một “tâm hồn con người”. Mỗi câu thơ là một mảnh tâm trạng, một nếp suy nghĩ, một điệu tâm hồn con người trong cuộc sống. Thơ ca là nơi ấp ủ và nâng đỡ hồn người bằng giọng điệu trữ tình, bằng ngôn từ giàu cảm xúc, bằng những hình ảnh đầy sức gợi và sức tả. Hình như chỉ đến với thơ ca, con người mới được giãi bày, bộc lộ cảm xúc, tâm tư của mình một cách chân thành và nồng nhiệt nhất.  + Chính vì vậy, cứ “đọc một câu thơ nghĩa là ta gặp gỡ tâm hồn con người”. Thơ là tất cả nỗi niềm con người trần thế. Trong thơ và chỉ trong thơ, ta mới cảm nhận được niềm khát sống mãnh liệt của Xuân Diệu, mới thấy thấm sâu vào trong trái tim “nỗi sầu vạn kỉ” của Huy Cận cũng như trào nước mắt trước tình yêu con người vô bờ bến của nam Cao. Lời bàn của Antone France đã khái quát được quy luật muôn đời của tâm hồn con người cũng như thơ ca chân chính. Thơ hay là những vần thơ phát biểu được những vấn đề nhức nhối của cuộc sống và thời đại. Những vần thơ bất hủ bao giờ cũng gắn liền với một tâm hồn lớn, không nằm ngoài quy luật đó, Raxun Gamzatop từng phát biểu: “ Qua lời bài hát ta nhận ra người hát”.  - **Phân tích, chứng minh**  + Trong lịch sử văn học Việt Nam, Hồ Xuân Hương là hiện tượng rất độc đáo: nhà thơ phụ nữ viết về phụ nữ, trào phúng mà trữ tình, đậm đà chất văn học dân gian từ đề tài, cảm hứng đến ngôn ngữ, hình tượng. Nổi bật trong sáng tác thơ Nôm Hồ Xuân Hương là tiếng nói thương cảm đối với người phụ nữ, là sự khẳng định, đề cao vẻ đẹp và khát vọng của họ.  + Bài *Mời trầu* là một bài thơ độc đáo của Hồ Xuân Hương. Mới xem qua ngỡ như bình thường nhưng càng ngẫm càng thấy cái sâu sắc của tâm hồn nhà thơ. Từ một đề tài quen thuộc, từ hình tượng phổ biến trong phong tục tập quán, trong văn học dân gian, thi sĩ họ Hồ đã sáng tạo nên một bài thơ vừa mang phong vị dân tộc vừa thể hiện cá tính sáng tạo rất Xuân Hương.  + Bằng tứ thơ ca dao và ngôn ngữ đời sống, Hồ Xuân Hương thể hiện hình ảnh quả cau, miếng trầu thật bình thường, có phần nhỏ mọn: quả cau “nho nhỏ”, đã thế lại đi với trầu “hôi” (trầu không ngon) chứ không phải trầu cay, trầu vàng, trầu cánh phượng. Miếng trầu kia phải chăngchỉ là miếng trầu? Không, đó còn là cái khác, sâu xa, quan trọng hơn bội phần: đó là thân phận Hồ Xuân Hương, con người, tâm hồn, tấm lòng, tình cảm.  -> Người mời trầu: thân phận bình thường thậm chí nghèo hèn, có phần hẩm hiu. Xuân Hương khiêm tốn đến tội nghiệp, mộc mạc đến xót xa! Qua lời mời trầu mà thấy được cả hoàn cảnh, thân phận của người mời. Đúng là Hồ Xuân Hương rất chân tình. Và vì vậy cách nói như hạ mình của Hồ Xuân Hương “thật đáng thương và đáng trọng bởi đó là tấm lòng”.  + Lời mời trầu vừa tự nhiên, vừa khiêm tốn nhưng vẫn thể hiện sự chủ động, sự tự ý thức bản thân của Hồ Xuân Hương: *Này của Xuân Hương mới quệt rồi.* Một đại từ, một động từ trong câu thơ đã khắc họa rõ tư thế chủ động của người mời trầu. Đại từ chỉ thị mang tính xác định “này” nói rõ miếng trầu là của Xuân Hương. Động từ “quệt” cho thấy Xuân Hương thật chủ động, có phần táo bạo nhưng vẫn tự nhiên; chân thật, tinh nghịch nhưng vẫn giữ được nữ tính. Không những thế, trước Hồ Xuân Hương, trong văn học dân tộc dường như chưa ai tự xưng tên mình như Hồ Xuân Hương. Nhà thơ tự xưng tên mình quả là điều mới mẻ, cho thấy Xuân Hương là người phụ nữ có ý thức về bản thân. Hiện tượng Hồ Xuân Hương gắn liền với “sự ra đời con người cá nhân trong văn học”, nhưng cũng phải là con người cá nhân có bản lĩnh như Hồ Xuân Hương. Ý thức về cái riêng đưa nhà thơ vượt lên trên sự chung hòa về tình cảm để không sử dụng những đại từ mang sắc thái chung hòa như “em” giống như ở bài thơ “Bánh trôi nước”. Và nữ tính của Xuân Hương bộc lộ một cách tinh tế, đáng yêu qua lời tự xưng.  -> Câu thơ mang giá trị biểu cảm sâu sắc, gợi vẻ đẹp tâm hồn nhà thơ: đó là sự dễ thương, tự ý thức mà vẫn khiêm nhường, cởi mở.  + Hai câu thơ 3, 4 biểu đạt tài tình hai tầng nghĩa. Tầng nghĩa thứ nhất nói về việc ăn trầu: vôi trắng trầu xanh quyện với nhau thành màu đỏ thắm. Tầng nghĩa thứ hai nói về duyên đôi lứa: nếu phải duyên thì “thắm lại” trong mối quan hệ tốt đẹp, hạnh phúc giữa hai người, nếu không phải duyên thì cũng đừng bội bạc, cạn tình.  + Từ tầng nghĩa thứ hai, qua hình tượng sắc thắm của miếng trầu, có thể thấy lời nhắn nhủ của Hồ Xuân Hương cũng là vẻ đẹp tâm hồn của thi sĩ: khát vọng một tình yêu chung thủy, khát khao mối quan hệ lứa đôi tốt đẹp. Miếng trầu của Xuân Hương không chỉ có ý nghĩa là tín hiệu giao duyên hay tín hiệu hôn nhân như thường thấy trong ca dao. Miếng trầu là sự đồng cảm của hai trái tim, hai tâm hồn. Cũng như trong truyện cổ tích *Trầu cau,* sắc thắm của trầu là biểu hiện sự đồng cảm giữa con tim đối với con tim.  + Miếng trầu trong thơ Hồ Xuân hương còn là sự dự cảm về tương lai. Sự chuyển hóa tự nhiên của trầu xanh, vôi trắng khi hòa quyện với nhau sẽ tạo nên hương vị thơm ngon và sắc thắm. Thế nhưng trong dự cảm của Hồ Xuân Hương không phải là sự hòa quyện giữa trầu, vôi mà là sự tách rời giữa trầu xanh, vôi bạc. Nhà thơ cảm nhận sắc thắm của miếng trầu bằng tư duy phân tích: sắc thắm ấy tách ra chỉ là vôi bạc, trầu xanh. Từ một quy luật mang tính tự nhiên, Xuân Hương hướng tới quy luật xã hội: lấy cái xanh của lá để nói cái dửng dưng vô cảm của con người, lấy cái bạc của vôi để nói sự bạc bẽo của tình người. Sắc thắm chỉ là mơ ước: “có phải duyên nhau”. Xanh như lá, bạc như vôi đã là hiện thực ở biết bao số phận éo le bất hạnh của người phụ nữ mà Hồ Xuân Hương từng chứng kiến. Và bằng dự cảm, Xuân Hương như thấy trước một con đường tình duyên bấp bênh, không bền vững.  -> Lời nhắn nhủ khi mời trầu cho ta thấy niềm khát khao của Hồ Xuân Hương hướng tới chân trời hạnh phúc, đồng thời là dự cảm về số phận người phụ nữ trước cuộc đời bạc bẽo, tàn nhẫn. Lời nhắn nhủ cho thấy tâm hồn, cá tính mạnh mẽ của Xuân Hương: đòi hỏi trong tình yêu phải thủy chung, phải lên án thói bạc tình.  **=>** Có thể nói, thơ ca trở thành nơi soi bóng tâm hồn thi sĩ, là nơi nghệ sĩ trải cảm xúc của mình trên mọi cung bậc tình cảm. Đọc bài thơ, ta được “gặp gỡ” tâm hồn nhân văn cao đẹp của Hồ Xuân Hương; chiêm ngưỡng và khám phá một tâm hồn lớn, phong phú, rộng mở, một tấm lòng tha thiết với mình, với người. Đi qua một hành trình đã mấy trăm năm, thơ của nữ sĩ Hồ Xuân Hương vẫn vang vọng trong lòng mỗi chúng ta với một sức sống kì diệu đến vô cùng.  *-* ***Bàn luận mở rộng****:*  + Nhận định của Antone France là lời đúc kết quy luật muôn thuở của thơ ca: “Thơ là tiếng lòng”, thơ gắn với tâm hồn người nghệ sĩ. Nó nêu lên sự gắn bó mật thiết của tác phẩm văn học nghệ thuật với chủ đề sáng tạo. Bất cứ một tác phẩm chân chính nào cũng gửi gắm tư tưởng của người nghệ sĩ, thậm chí của cả một thời đại họ đang sống. Bởi vậy, muốn “gặp gỡ tâm hồn con người”, độc giả phải đi sâu vào tác phẩm để khám phá những tình ý của người viết, thậm chí phải nâng mình lên để khám phá tác phẩm ở tầm cao mới. Khi đó, tác phẩm mới được nhìn nhận ở chiều sâu và tư tưởng nhà văn mới được khai thác vào trong bản chất.  + Để tiếp nhận văn học thực sự có hiệu quả, người đọc cần thường xuyên trau dồi hiểu biết, làm đầy vốn sống và trải nghiệm bản thân, tích cực xây dựng phông văn hóa để chủ động nâng cao tầm đón nhận của chủ thể tiếp nhận.  + Bên cạnh đó, nhà văn cũng cần tự nâng cấp và làm mới bản thân với phong cách riêng để luôn mang đến những giá trị mới mẻ, độc đáo, nhân văn đến cho văn chương và cuộc đời     * **Kết bài**: - Khẳng định lại tính đúng đắn của ý kiến đưa ra ở đề bài. * Mở rông, liên hệ. | 0,75  0,75  0.75  1.5  1.0  2,0  2,5  1,0  0,75 |
| **\* Sáng tạo về nội dung và cách diễn đạt.** | 1.0 |
| **Lưu ý**:  - Giám khảo cần nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.  - Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho điểm tối đa.  - Điểm lẻ của bài thi tính đến 0,25 điểm. | | |

1. [↑](#footnote-ref-1)
2. [↑](#footnote-ref-2)
3. [↑](#footnote-ref-3)